TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÙ ĐĂNG** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **60/**2019/QĐST-HNGĐ	*Bù Đăng, ngày 01 tháng 4 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ dân sự thụ lý số: 17/2019/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 01 năm 2019 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Vũ Thị L, sinh năm: 1990

HKTT: Thôn 10, xã B, huyện B, tỉnh Bình Phước

Nơi cư trú: Tổ 2, ấp T, xã X, huyện Th, tỉnh Đồng Nai

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn Y, sinh năm: 1983

HKTT: Thôn 10, xã B, huyện B, tỉnh Bình Phước

Nơi cư trú tại: Thôn 10, xã B, huyện B, tỉnh Bình Phước

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 3 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 3 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Vũ Thị L và anh Nguyễn Văn Y

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn Y đồng ý ly hôn với chị Vũ Thị L

Giấy chứng nhận kết hôn số 80/2012, ký ngày 15 tháng 8 năm 2012 của Uỷ ban nhân dân xã B, huyện B, tỉnh Bình Phước không có giá trị pháp lý kể từ ngày 01 tháng 4 năm 2019.

- Về nuôi con chung: Chị Vũ Thị L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục Nguyễn Thị Quỳnh A sinh ngày 14 tháng 12 năm 2002 và Nguyễn Vũ Anh Th sinh ngày 28 tháng 02 năm 2015.

Các bên có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi, có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con chưa thành niên, các bên có quyền làm đơn xin thay đổi người nuôi con theo quy định của pháp luật.

- Về yêu cầu cấp dưỡng: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết
- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết
- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết
- Về án phí: Chị Vũ Thị L nhận nộp 150.000đồng số tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị Vũ Thị L đã nộp trước là 300.000đ theo biên lai thu tiền số 0009129 ngày 15 tháng 01 năm 2019.

Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Bình Phước hoàn trả cho chị Vũ Thị L số tiền còn lại là 150.000đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKS và Chi cục THA huyện B;
- Tòa án tỉnh Bình Phước;
- UBND xã;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

TRẦN THỊ PHƯƠNG HẠNH